

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BỒ ĐỀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1969/QĐ-UBND

Bồ Đề, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc
tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BỒ ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Nhà giáo ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 28/2026 ngày 09/4/2026 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; Thông tư 30/2026 ngày 14/4/2026 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức viên chức;

Căn cứ Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 23242/QĐ-SNV ngày 28/3/2024 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các trường mầm non công lập thuộc UBND quận Long Biên; Quyết định số 23243/QĐ-SNV ngày 28/3/2024 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh



nghề nghiệp của các trường tiểu học công lập thuộc UBND quận Long Biên; Quyết định số 23244/QĐ-SNV ngày 28/3/2024 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các trường trung học cơ sở công lập thuộc UBND quận Long Biên;

Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-SGDĐT ngày 16/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo và nhân dân trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

Căn cứ công văn số 5366/SNV-XDCQ ngày 21/7/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội về việc chỉ tiêu tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2026 đối với một số xã phường; Căn cứ công văn số 3678/CV-SGDĐT ngày 27/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội về việc thẩm định chỉ tiêu và góp ý dự thảo kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026 của phường Bồ Đề;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 89 chỉ tiêu tuyển dụng viên chức giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026.

- Khối mầm non: 23 giáo viên mầm non
- Khối Tiểu học: 43 giáo viên
- Khối THCS: 23 giáo viên

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026.

(Có Kế hoạch cụ thể kèm theo)

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Văn hóa Xã hội, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng Đô thị, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục công lập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;
- TT, BTV ĐU phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VHXX. (08)

CHỦ TỊCH



Phạm Bạch Đằng



PHỤ LỤC 1

thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Bồ Đề)

TT	Trường	Vị trí tuyển dụng	Mã chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu
1	2	3	4	5
1	Mầm non Bắc Biên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	1
2	Mầm non Bắc Cầu	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	2
3	Mầm non Bồ Đề	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	0
4	Mầm non Chim Én	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	1
5	Mầm non Gia Quất	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	3
6	Mầm non Gia Thượng	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	3
7	Mầm non Gia Thụy	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	1
8	Mầm non Hồng Tiến	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	2
9	Mầm non Ngọc Thụy	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	1
10	Mầm non Sơn Ca	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	1
11	Mầm non Hoa Mộc Lan	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	3
12	Mầm non Nguyệt Quế	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	5
	Tổng cộng			23



PHỤ LỤC 2

thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1969 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Bồ Đề)

TT	Trường	Chỉ tiêu tuyển dụng Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29)							Ghi chú
		Tổng chỉ tiêu giáo viên	Cơ bản	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tin học	Giáo dục thể chất	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Tiểu học Ái Mộ A	1		1					
2	Tiểu học Ái Mộ B	5	4	1					
3	Tiểu học Bồ Đề	6	3	1		1	1		
4	Tiểu học Gia Quất	4	3				1		
5	Tiểu học Gia Thượng	6	4				1	1	
6	Tiểu học Gia Thụy	7	4			1		2	
7	Tiểu học Lý Thường Kiệt	4	2	1			1		
8	Tiểu học Ngọc Lâm	7	3	1	1		1	1	
9	Tiểu học Ngọc Thụy	3	2					1	
	Tổng cộng	43	25	5	1	2	5	5	0



PHỤ LỤC 3

Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục khối Trung học cơ sở công lập thuộc UBND phường Bò Đề năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Bò Đề)

TT	Trường	Chỉ tiêu tuyển dụng Giáo viên THCS hạng III (mã số V.07.04.32)													Ghi chú
		Tổng chỉ tiêu giáo viên	Toán	Vật lý	Sinh học	Kỹ thuật CN	Địa lý	Ngữ văn	Lịch sử	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Âm nhạc	Giáo dục thể chất	Tin học	Mỹ thuật	
1	THCS Ái Mộ	2					1		1						
2	THCS Bò Đề	3						2					1		
3	THCS Lý Thường Kiệt	6			1	1	2				1		1		
4	THCS Ngọc Lâm	1							1						
5	THCS Ngọc Thụy	4				1		1			1	1			
6	THCS Gia Quất	6	1		1	1	1					1		1	
7	THCS Gia Thụy	1						1							
	Tổng cộng	23	1	0	2	3	4	4	2	0	2	2	2	1	0



**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BỒ ĐỀ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các trường học công lập
trực thuộc UBND phường Bò Đề năm 2026**

(Kèm Quyết định 1969/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của UBND phường Bò Đề)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

Tuyển dụng bổ sung đội ngũ nhà giáo cho các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế giao đảm bảo đúng vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu, góp phần xây dựng đội ngũ viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của phường.

2. Yêu cầu, nguyên tắc

Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh, bình đẳng và đúng pháp luật.

Bảo đảm tuyển dụng đúng nhu cầu sử dụng thực tế.

Người được tuyển dụng phải đáp ứng ngay yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Thực hiện ưu tiên trong tuyển dụng đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp phục viên và các đối tượng chính sách khác theo quy định của pháp luật.

II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1.1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực đối với các ngành, nghề đặc thù;
- Có đăng ký dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

1.2. Yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm dự tuyển (Có Phụ lục kèm theo)

1.3. Những người không được đăng ký dự tuyển

- Người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Người đã có tiền án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự.
- Thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng

2.1. Số viên chức được giao năm 2026: 1.182

- Khối mầm non: 370
- Khối tiểu học: 444
- Khối THCS: 368

2.2. Số viên chức hiện có: 1.089

- Khối mầm non: 347
- Khối tiểu học: 400
- Khối THCS: 342

2.3. Số viên chức còn thiếu: 93

- Khối mầm non: 23
- Khối tiểu học: 44
- Khối THCS: 26

2.4. Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2026: 89 chỉ tiêu giáo viên.

- Giáo viên mầm non (V.07.02.26): 23 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiểu học (V.07.03.29): 43 chỉ tiêu.
- Giáo viên THCS (V.07.04.32): 23 chỉ tiêu.

(Có biểu cụ thể kèm theo)

III. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Là người có thời gian làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng hoặc giảng dạy, giáo dục ở cấp học, trình độ đào tạo khác nhưng môn học, ngành học giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2 kỳ thi hoặc xét tuyển dụng nhà giáo.

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyên ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng từ 01/01/1954 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều đối tượng ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

1.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định kèm theo Nghị định 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ gửi kèm Kế hoạch này) vào một vị trí việc làm tại một trường học có chỉ tiêu tuyển dụng theo thông báo tuyển dụng (nếu đăng ký dự tuyển vào 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi).

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu. Các nội dung khai trong

phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp phiếu đăng ký dự tuyển *(khi nộp xuất trình Căn cước công dân hoặc các giấy tờ chứng minh)*, nếu nộp hộ phải xuất trình thêm giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Các phiếu điền không đầy đủ bất cứ thông tin bắt buộc nào trong phiếu đều được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải tại Trang thông tin điện tử của phường Bồ Đề (<http://bode.hanoi.gov.vn>)

1.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc đã hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng nhưng không đến nhận việc trong thời hạn thỏa thuận thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển. Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử phường danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm lý do và thông báo tới người bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2. Lệ phí dự tuyển

Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Thông báo danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp lệ phí trước khi tổ chức tuyển dụng.

3. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Từ ngày 27/7/2026 đến ngày 25/8/2026 trừ các ngày thứ 7, chủ nhật trong tuần và ngày lễ:

- Buổi sáng từ 08h00' đến 12h00'
- Buổi chiều từ 13h00' đến 17h00'.

4. Địa chỉ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND phường Bồ Đề

(Số 270 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội)

5. Hình thức thông báo tới người dự tuyển, số điện thoại của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề được đăng tải thường xuyên tại mục Thông tin tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử phường Bồ Đề (<http://bode.hanoi.gov.vn>). Trường hợp không truy cập được Trang thông tin điện tử phường vì lý do khách quan (nâng cấp, hệ thống bị lỗi...), Hội đồng tuyển dụng thông tin đến thí sinh qua địa chỉ email hoặc qua số điện thoại đã đăng ký trong phiếu đăng ký dự tuyển.

- Chỉ đạo, phụ trách bộ phận tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND phường Bồ Đề (Số 270 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội)

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Thực hiện thi tuyển nhà giáo 02 vòng theo quy định tại Điều 14 Luật nhà giáo và Điều 7, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà giáo.

2. Nội dung tuyển dụng

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung bằng hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi gồm 02 phần, cụ thể như sau:

a) Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật nhà giáo, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành Giáo dục, về vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

b) Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm bằng một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a và điểm b khoản này; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

d) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

(Đối với các trường hợp miễn phần thi ngoại ngữ, đề nghị thí sinh đến nộp Phiếu đăng ký dự tuyển xuất trình minh chứng miễn ngoại ngữ để được tư vấn, hướng dẫn điền phiếu Đăng ký dự tuyển chính xác theo quy định).

2.2. Vòng 2: Đánh giá năng lực người đăng ký dự tuyển thông qua thực hành sự phạm.

- Hình thức thi: Vấn đáp.
- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực hành sự phạm theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.
- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi);
- Thang điểm: 100 điểm.
- Việc tổ chức thi vấn đáp vòng 2 thực hiện theo quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức viên chức và các văn bản hiện hành. Trong đó tập chung đánh giá về năng lực; tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 *(bằng hình thức vấn đáp)*.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển.

3.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND phường quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Người có trình độ chuyên môn đăng ký dự tuyển cao hơn;
- + Xếp loại tốt nghiệp cao hơn;
- + Có điểm học tập trung bình toàn khóa cao hơn;
- + Có thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc đúng vị trí việc làm nhiều hơn;
- + Người dự tuyển là nữ;
- + Người có tuổi đời cao hơn.

3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

Kinh phí chi hoạt động xây dựng nội dung ôn tập tuyển dụng, xây dựng ngân hàng đề thi (hoặc thuê làm đề) và tổ chức thi của Hội đồng tuyển dụng, các Ban, tổ giúp việc của Hội đồng và các nội dung khác có liên quan đến kỳ tuyển dụng được chi từ lệ phí dự thi và nguồn ngân sách UBND phường giao để thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng viên chức theo quy định.

Mức chi áp dụng theo Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 04/12/2019, Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và các văn bản pháp lý hiện hành.

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Có biểu chi tiết kèm theo)

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND phường

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức để tổ chức, thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.
- Thành lập Ban giám sát, Tổ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển.
- Công nhận kết quả trúng tuyển, ban hành Quyết định tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức.
- Xây dựng Kế hoạch chi tiết việc tổ chức thực hiện, thời gian địa điểm tổ chức thi, thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người được biết và thực hiện; tổ chức thi, chấm thi, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển dụng viên chức theo quy định.
- Tổng hợp kết quả tuyển dụng viên chức báo cáo Chủ tịch UBND phường quyết định công nhận.

3. Ban giám sát

Giám sát quá trình tuyển dụng và địa điểm thi theo Kế hoạch.

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo điều 26 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2026/TT-BNV ngày 17/3/2026 của Bộ Nội vụ và theo quy định hiện hành.

4. Tổ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Tổ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển có nhiệm vụ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, tổng hợp danh sách và số lượng đăng ký dự tuyển báo cáo Hội đồng tuyển dụng và UBND phường theo quy định.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND phường xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026;
- Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng, chỉ tiêu tuyển dụng và nội dung ôn tập trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử phường;
- Tham mưu UBND phường thành lập Hội đồng tuyển dụng, các Ban giúp việc và thực hiện chuyên môn nghiệp vụ tổ chức tuyển dụng viên chức;
- Tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ của người trúng tuyển; Phối hợp Công an phường, thành phố xác minh những trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả, không đúng quy định; tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật;
- Tổng hợp, đề nghị Chủ tịch UBND phường phê duyệt kết quả tuyển dụng; Tham mưu quyết định tuyển dụng, đề nghị Sở Nội vụ xếp lương đối với người trúng tuyển theo quy định;
- Hướng dẫn ký hợp đồng lao động đối với viên chức trúng tuyển.
- Báo cáo kết quả tuyển dụng về Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Nội vụ thành phố Hà Nội theo quy định;
- Tham mưu kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền.

6. Văn phòng HĐND và UBND

- Cử cán bộ Công nghệ thông tin phối hợp tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng theo yêu cầu.
- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường thành lập Ban giám sát để giám sát toàn bộ quá trình tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định.

7. Trạm y tế Phường

Cử bác sĩ tham gia trực tại các địa điểm tổ chức tuyển dụng (theo lịch thông báo cụ thể).

8. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Hướng dẫn, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng dự toán tuyển dụng viên chức, hướng dẫn quyết toán kinh phí phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định.

9. Đề nghị Điểm phục vụ Hành chính công số Bồ Đề

Niêm yết công khai Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển dụng tại Điểm phục vụ Hành chính công Bồ Đề.

10. Đề nghị Công an phường

Cử cán bộ, chiến sỹ tham gia Ban giám sát và tham gia đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm làm việc của Hội đồng tuyển dụng trong suốt kỳ tuyển dụng;

Bố trí phương tiện nhận đề, bảo vệ đề thi, kết quả thi tại các địa điểm tổ chức tuyển dụng.

11. Đề nghị Công ty Điện lực Gia Lâm

Có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện tại địa điểm thi tuyển trong những ngày tổ chức tuyển dụng.

12. Các trường học và các đơn vị khác liên quan

- Niêm yết công khai Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển dụng.
- Phối hợp với Hội đồng tuyển dụng chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện theo yêu cầu (nếu có).

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề các đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về UBND Phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn giải quyết./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bồ Đề, ngày tháng năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh
4x6)

Vị trí việc làm dự tuyển¹:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự tuyển²:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ☐ Nữ ☐
Dân tộc: Tôn giáo:
Thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện nay:
Tình trạng sức khoẻ:
Trình độ văn hoá:
Trình độ chuyên môn:

II. VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG³

Tên cơ sở đào tạo	Thời điểm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ	Số hiệu văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại

¹ Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng.

² Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp đăng ký dự tuyển vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau thì ghi tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thứ tự ưu tiên cao nhất.

³ Văn bằng, chứng chỉ phải bảo đảm do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng cho phép nộp Giấy xác nhận (hoặc giấy tờ có giá trị tương đương) thì phải nộp bản chính thức khi hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

IV. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thuộc đối tượng ưu tiên⁴; Có ☐ Không ☐ Đối tượng ưu tiên: Điểm ưu tiên:điểm
2. Xác nhận hình thức nhận thông báo⁵; Xác nhận hình thức nhận thông báo theo Thông báo tuyển dụng ☐

V. THỨ TỰ ƯU TIÊN⁶ (Chỉ đăng ký đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng viên chức khác nhau)

1. Nguyên vọng 1:
2. Nguyên vọng 2:
3. Nguyên vọng 3:

VI. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

1. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ

Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:

Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐ Tiếng Trung Quốc ☐

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:

2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):

.....

⁴ Ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào theo quy định của pháp luật; khi trúng tuyển phải xuất trình Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định.

⁵ Trường hợp thí sinh không xác nhận hình thức nhận thông báo thì phải nêu rõ lý do, đồng thời đề xuất 01 hình thức nhận thông báo và phải được sự đồng ý, xác nhận bằng văn bản của Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Các nội dung có liên quan đến kỳ tuyển dụng phải được đăng tải, cập nhật kịp thời và thường xuyên trên Trang Thông tin điện tử. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm bảo đảm các thông báo trong quá trình tuyển dụng liên quan đến thí sinh phải được gửi tới thí sinh bằng hình thức đã xác định trong Thông báo tuyển dụng. Thí sinh có trách nhiệm thường xuyên theo dõi các thông báo và phản hồi (nếu có yêu cầu). Hội đồng tuyển dụng không chịu trách nhiệm về việc thí sinh không nhận được thông tin vì bất cứ lý do gì nếu đã đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử, và đã gửi thông báo tới thí sinh theo hình thức đã được xác định trong Thông báo tuyển dụng.

⁶ Thí sinh phải đăng ký ít nhất 01 cơ quan, tổ chức, đơn vị và có thể đăng ký tất cả các nguyên vọng theo số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp thí sinh không lựa chọn cơ quan, tổ chức, đơn vị trong danh sách thì được hiểu là không đăng ký tuyển dụng vào cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Thí sinh ghi rõ tên cơ quan, tổ chức, đơn vị ưu tiên lựa chọn theo thứ tự nguyên vọng tính từ trên trở xuống.

.....
Tôi xin cam đoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu về điều kiện đăng ký dự tuyển và không thuộc trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi có thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

**Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026**
(Kèm theo Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục
công lập trực thuộc UBND phường Bồ Đề năm 2026)

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
1.	27/7/2026	- Ban hành Quyết định phê duyệt chỉ tiêu, kế hoạch tuyển dụng viên chức; Thông báo tuyển dụng	Chủ tịch UBND phường; Phòng VH-XH
2.	27/7/2026	- Thông báo công khai chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên, thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển; - Thành lập Ban giám sát, Hội đồng tuyển dụng, Tổ tiếp nhận, Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển viên chức	Chủ tịch UBND phường; Phòng Văn hóa - Xã hội
3.	27/7/2026 đến 25/8/2026	- Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên. - Công bố tài liệu, nội dung ôn tập. - Thuê đơn vị tổ chức vòng 1; thi vòng 2 (làm đề, đáp án thi vòng 2).	Tổ tiếp nhận phiếu; HĐTD
4.	26/8/2026 đến 28/8/2026	- Thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển. - Báo cáo kết quả thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển. - Thu lệ phí dự tuyển. - Thông báo rà soát, đính chính thông tin của thí sinh.	Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; HĐTD
5.	29/8/2026 đến 03/9/2026	- Tiếp nhận phản ánh của thí sinh. Tổng hợp, sửa chữa sai sót (nếu có). - Thu lệ phí dự tuyển.	HĐTD; Chủ tịch UBND phường
6.	04/9/2026 đến 05/9/2026	- Đề nghị Chủ tịch UBND phường phê duyệt danh sách đủ, không đủ điều kiện dự tuyển - Phê duyệt, Thông báo công khai danh sách người đủ điều kiện dự tuyển, người không đủ điều kiện dự tuyển. - Triệu tập thí sinh dự thi vòng 1, số lượng phòng thi, danh sách thí sinh, số báo danh, sơ đồ điểm thi	HĐTD; Chủ tịch UBND phường
7.	06/9/2026 đến 10/9/2026	- Thành lập Ban coi thi; Tổ phục vụ; - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức khai mạc, thi vòng 1	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
8.	11/9/2026 (Thứ sáu)	- Tập trung thí sinh thi khai mạc kỳ thi, phổ biến quy chế thi và chi tiết lịch thi. - Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất tại địa điểm thi	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan, thí sinh đủ điều kiện thi vòng 1

9.	12/9/2026 đến 13/9/2026 (Thứ bảy, Chủ nhật)	Tổ chức thi vòng 1 (hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính) <i>Địa điểm thi thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh (Kết quả Công bố ngay sau khi thi)</i>	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan, thí sinh.
10.	14/9/2026 đến 15/9/2026	Lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2	HĐTD
11.	Từ 16/9/2026 đến 18/9/2026	- Thành lập Ban kiểm tra sát hạch; Ban coi thi; - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức thi vòng 2; - Hoàn thành đề, hướng dẫn chấm thi phòng vấn; Nhận và bảo quản đề; Hướng dẫn chấm thi - Niêm yết công khai danh sách thí sinh tại các phòng thi.	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
12.	19/9/2026 và 20/9/2026 (Thứ bảy, Chủ nhật)	- Hợp chuẩn bị công tác chấm thi; - Tổ chức thi vòng 2 (hình thức vấn đáp) <i>Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh</i>	HĐTD, Ban giám sát, các Ban, tổ giúp việc, thí sinh đủ điều kiện thi vòng 2
13.	21/9/2026 23/9/2026	- Tổng hợp, rà soát kết quả thi và đề nghị Chủ tịch UBND Phường quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; - Phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển.	HĐTD; Chủ tịch UBND Phường; Phòng VHXXH
14.	24/9/2026 đến 08/10/2026	Hoàn thiện hồ sơ của các thí sinh trúng tuyển	Phòng VHXXH; Các thí sinh trúng tuyển.
15.	Trước ngày 16/10/2026	- Ban hành Quyết định tuyển dụng; - Hướng dẫn các đơn vị ký hợp đồng lao động với người trúng tuyển.	Phòng VHXXH; Các thí sinh trúng tuyển; Các trường
16.	Từ 17/10/2026 đến 31/10/2026	Tập hợp văn bản, lưu trữ hồ sơ tuyển dụng.	Phòng VHXXH

Lưu ý: Thời gian dự kiến có thể thay đổi để phù hợp với điều kiện thực tế nhưng phải đảm bảo quy trình tuyển dụng theo quy định.

PHỤ LỤC
YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ
ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC
(Kèm theo Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND Phường Bồ Đề năm 2026)

I. Chức danh giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)

- Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

II. Chức danh giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29)

1. Giáo viên cơ bản:

- Có bằng cử nhân (đại học) trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học phù hợp với môn học giảng dạy.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

2. Giáo viên Giáo dục thể chất:

- Có bằng cử nhân (đại học) trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học.

- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

3. Giáo viên Mỹ thuật, Âm nhạc, Ngoại ngữ

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học đặc thù hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các ngành đào tạo phù hợp với môn học đặc thù và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học.

- Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

III. Chức danh giáo viên THCS hạng III (mã số V.07.04.32)

1. Về trình độ chuyên môn

1.1. Giáo viên Toán học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.2. Giáo viên Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Có bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng Cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cao đẳng chuyên ngành phù hợp và có

chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.3. Giáo viên Hoá học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hoá học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.4. Giáo viên Sinh học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.5. Giáo viên Lịch sử: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.6. Giáo viên Giáo dục công dân: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.7. Giáo viên Thể dục: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên thể dục. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1.8. Giáo viên Mỹ thuật, Âm nhạc, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật): có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học đặc thù hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các ngành đào tạo phù hợp với môn học đặc thù và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tương ứng với cấp học giảng dạy theo quy định.

1.9. Giáo viên công nghệ: Có bằng cao đẳng trở lên thuộc ngành Sư phạm Công nghệ hoặc Kỹ thuật công nghiệp hoặc Kỹ thuật nông nghiệp hoặc bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn Công nghệ, Kỹ thuật công nghiệp, Kỹ thuật nông nghiệp. Trường hợp chưa có bằng Cao đẳng thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cao đẳng chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Về trình độ ngoại ngữ

- Đối với vị trí tuyển dụng có bằng tốt nghiệp Đại học: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

- Đối với vị trí tuyển dụng có bằng tốt nghiệp Cao đẳng: Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương trở lên.

